

Bản án số: 59/2025/HS-ST

Ngày: 29-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Bà Trần Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tùng Lâm – Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2025/TLST-HS ngày 25/3/2025, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Thái Văn B, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm AH, phường AB, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: 1/9B T, xã X, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thái Văn Bền; con bà: Nguyễn Thị U; Có vợ tên: Nguyễn Thị Bích T (chưa đăng ký kết hôn); Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 25/7/2013 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: 1/9B T, xã X, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Thái Văn B thường xuyên lên các hội nhóm bán pháo trên Facebook để tìm người mua và bán pháo nổ bán lại kiếm lời. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/12/2024, B nhắn tin mua 05 dàn pháo loại 49 viên với giá 4.750.000 đồng tại 01 tài khoản trên mạng xã hội Facebook (không nhớ rõ là tài khoản nào), khoảng 30 phút sau thì B nhận được dàn pháo loại 49 viên tại nhà B địa chỉ số 1/9B đường T, xã X, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh, sau khi nhận pháo thì thanh toán tiền cho người giao (B không biết thông tin lai lịch của người đã giao). Đến 09 giờ ngày 16/12/2024, có một người khách nhắn tin mua hàng của B qua ứng dụng Facebook để đặt mua 05 dàn pháo loại 49 viên (không nhớ rõ tài khoản nào) với giá 5.500.000 đồng, B hẹn 17 giờ 00 phút sẽ giao tại địa chỉ 377 NT, Phường G, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, B chở vợ là Nguyễn Thị Bích T từ nhà địa chỉ 1/9B đường T, xã X, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh đến trước địa chỉ 377 NT, Phường G, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh đợi người mua đến lấy pháo (T hoàn toàn không biết việc B bán hàng cấm là pháo nổ). Đến 17 giờ 15 phút cùng ngày B bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Chức vụ Công an Quận 5 tuần tra đến trước số 377 NT, Phường G, Quận E, Thành Phố Hồ Chí Minh phát hiện đang đậu xe mô tô biển số: 66H1-511.66, trên xe có đặt 01 (một) bình ni lông màu đen, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong bình ni lông đặt trên xe B có 03 dàn pháo loại 49 viên nghi vấn là pháo nổ; tiếp tục kiểm tra phát hiện thêm bên trong cốp xe của B có 01 bình ni lông chứa 02 dàn pháo loại 49 viên nghi vấn là pháo nổ. Nên tổ công tác giải giao B, T về trụ sở Công an Phường 7, Quận 5 xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét Khẩn cấp đối với chỗ ở của Thái Văn B tại địa chỉ nhà 1/9B T, xã X, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh, không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) thùng giấy được niêm phong bên ngoài có các chữ ghi tên Thái Văn B (chủ hàng), Phan Huỳnh Phước Hiệp (Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ) và hình dấu Công an Phường 7, Quận 5, bên trong có: 01 (một) khối hình hộp kích thước (17,5x17,5x10cm), bên trong mỗi khối có 49 lỗ tròn, mỗi lỗ có đường kính 2cm, được nối với nhau bằng dây dẫn (ký hiệu mẫu m1) là pháo nổ, có khối lượng 1,64kg (một phẩy sáu bốn kilôgam); 04 (bốn) khối hình hộp kích thước (16,5x16,5x10cm) bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ, có đường kính 2,3cm, được nối với nhau bằng dây dẫn (ký hiệu mẫu m2) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 6,82 kg (sáu phẩy tám hai kilôgam). *Số mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) thùng carton dán niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S và cán bộ nhận mẫu Đào Nguyễn Nhật D;* 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y35, kiểu máy V2205, màu vàng, số Seri: 10ACAE16DZ00199, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng đen, biển số 66H1-511.66, số khung: RLHJK034XPY354407, số máy: JK03E2762164.

Tại bản kết luận giám định số: 217/KL-KTHS ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

01 (một) thùng giấy được niêm phong bên ngoài có các chữ ghi tên Thái Văn B (chủ hàng), Phan Huỳnh Phước H (Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ) và hình dấu Công an Phường 7, Quận 5, bên trong có:

01 (một) khối hình hộp kích thước (17,5x17,5x10cm), bên trong mỗi khối có 49 lỗ tròn, mỗi lỗ có đường kính 2cm, được nối với nhau bằng dây dẫn (ký hiệu mẫu m1) là pháo nổ, có khối lượng 1,64kg (một phẩy sáu bốn kilôgam).

04 (bốn) khối hình hộp kích thước (16,5x16,5x10cm) bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ, có đường kính 2,3cm, được nối với nhau bằng dây dẫn (ký hiệu mẫu m2) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 6,82 kg (sáu phẩy tám hai kilôgam).

Bản cáo trạng số: 53/CT-VKSQ5 ngày 24/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Thái Văn B về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Thái Văn B về tội “Buôn bán hàng cấm”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 190; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Thái Văn B với mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Thái Văn B không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Thái Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Thái Văn B đã có hành vi mua các loại pháo nổ nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời, ngày 16/12/2024 khi bị cáo B đến trước nhà số 377 NT, Phường G,

Quận E. Thành phố Hồ Chí Minh để chuẩn bị giao pháo bán cho đối tượng không rõ lai lịch thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ tổng cộng 8,46kg (tám phẩy bốn sáu kilôgam) pháo. Theo kết quả giám định số pháo mà Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo đều là pháo nổ. Do đó, hành vi của bị cáo Thái Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã tìm kiếm mua pháo nhằm để bán lại cho người khác để kiếm lời, hành vi của bị cáo là cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà cụ thể là trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng cấm là các loại pháo nổ, làm ảnh hưởng đến sự ổn định và phát triển của kinh tế Nhà nước. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thực hiện hành vi mua bán pháo nổ, có nhân thân xấu nên cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội vì mục đích hưởng lợi, tuy nhiên bị cáo khó khăn về kinh tế nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về khoản tiền thu lợi bất chính: Xét bị cáo chưa kịp bán pháo nổ cho người mua nên chưa được hưởng lợi gì nên Hội đồng xét xử không xem xét buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

[8] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[9] Đối với Nguyễn Thị Bích T không biết bị cáo B mua bán pháo nổ và cũng không được hưởng lợi gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các đối tượng bán pháo và mua pháo của bị cáo B, do chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý sau.

[10] Về vật chứng:

01 (một) thùng giấy được niêm phong bên ngoài có các chữ ghi tên Thái Văn B (chủ hàng), Phan Huỳnh Phước H (Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ) và hình dấu Công an Phường 7, Quận 5, bên trong có: 01 (một) khối hình hộp kích thước (17,5x17,5x10cm), bên trong mỗi khối có 49 lỗ tròn, mỗi lỗ có đường kính 2cm, được nối với nhau bằng dây dẫn (ký hiệu mẫu m1) là pháo nổ, có khối lượng 1,64kg (một phẩy sáu bốn kilôgam); 04 (bốn) khối hình hộp kích thước (16,5x16,5x10cm) bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ, có đường kính 2,3cm, được nối với nhau bằng dây dẫn (ký hiệu mẫu m2) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 6,82 kg (sáu phẩy tám hai kilôgam). *Số mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) thùng carton dán niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S và cán bộ nhận mẫu Đào Nguyễn Nhật D.* Xét đây là vật phạm pháp, nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y35, kiểu máy V2205, màu vàng, số Seri: 10ACAE16DZ00199, đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo, sử dụng liên lạc trong việc mua bán pháo nổ nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng đen, biển số 66H1-511.66, số khung: RLHJK034XPY354407, số máy: JK03E2762164 do bà Nguyễn Thị Bích T đứng tên chủ sở hữu, bà T đưa cho bị cáo B mượn sử dụng, không biết bị cáo B sử dụng làm phương tiện đi mua bán pháo nổ nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bà T.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 190; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thái Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a Khoản 2; điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Số mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) thùng carton dán niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S và cán bộ nhận mẫu Đào Nguyễn Nhật D.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y35, kiểu máy V2205, màu vàng, số Seri: 10ACAE16DZ00199, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích T: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng đen, biển số 66H1-511.66, số khung: RLHJK034XPY354407, số máy: JK03E2762164.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2024 tại Công an Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2025 tại Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Phòng PV 06-Công an TpHCM;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền